

Số: /TB-SYT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021**

**Đơn vị được thông báo:** Trung Tâm Y tế Ninh Sơn

**Mã chương:** 423

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Trung tâm Y tế Ninh Sơn và Biên bản xét duyệt quyết toán ngày 21/3/2022 giữa Sở Y tế và Trung tâm Y tế Ninh Sơn.

Sở Y tế thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh như sau:

**I. Phần số liệu quyết toán:**

**1. Số liệu quyết toán:** Quyết toán chi ngân sách:

Chi thường xuyên:

|   |               |      |
|---|---------------|------|
| Dự toán năm trước chuyển sang                 | 1.626.357.547 | đồng |
| Tổng dự toán được giao trong năm              | 5.810.475.733 | đồng |
| Tổng số kinh phí quyết toán                   | 6.509.732.344 | đồng |
| Kinh phí giảm (nộp trả do sử dụng không hết): | 69.194.600    | đồng |
| Chưa sử dụng chuyển sang năm sau              | 857.906.336   | đồng |

Chi không thường xuyên:

|   |               |      |
|---|---------------|------|
| Dự toán năm trước chuyển sang                 | 0             | đồng |
| Tổng dự toán được giao trong năm              | 1.941.268.030 | đồng |
| Tổng số kinh phí quyết toán                   | 1.857.210.258 | đồng |
| Kinh phí giảm (nộp trả do sử dụng không hết): | 21.337.772    | đồng |
| Chưa sử dụng chuyển sang năm sau              | 62.720.000    | đồng |

Chi Y tế xã:

|   |               |      |
|---|---------------|------|
| Dự toán năm trước chuyển sang                 | 695.098.399   | đồng |
| Tổng dự toán được giao trong năm              | 5.965.120.000 | đồng |
| Tổng số kinh phí quyết toán                   | 6.145.074.623 | đồng |
| Kinh phí giảm (nộp trả do sử dụng không hết): | 154.895.800   | đồng |
| Chưa sử dụng chuyển sang năm sau              | 320.247.976   | đồng |

Nguồn KP thực hiện CCTL: ( nguồn NSNN cấp)

|                                  |             |      |
|----------------------------------|-------------|------|
| Nguồn CCTL năm trước chuyển sang | 394.796.000 | đồng |
| Bổ sung trong năm                | 93.750.000  | đồng |
| Đã sử dụng trong năm             | 386.396.000 | đồng |
| Chưa sử dụng chuyển sang năm sau | 102.150.000 | đồng |

Nguồn KP thực hiện CCTL: ( Từ nguồn thu sự nghiệp)

|                                  |               |      |
|----------------------------------|---------------|------|
| Nguồn CCTL năm trước chuyển sang | 3.616.879.733 | đồng |
| Bổ sung trong năm                | 0             | đồng |
| Đã sử dụng trong năm             | 3.616.879.732 | đồng |
| Chưa sử dụng chuyển sang năm sau | 1             | đồng |

(Số liệu chi tiết theo phụ lục 2c đính kèm)

**2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra: không**

**3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

Số liệu quyết toán ngân sách nhà nước phù hợp với nhiệm vụ chi do đơn vị thực hiện;

Trong năm đơn vị tiết kiệm chi từ nguồn Ngân sách nhà nước năm 2021 số tiền: 997.897.978 đồng để trích lập các quỹ:

Trong đó:

- + Quỹ bổ sung thu nhập: 758.402.463 đồng
- + Quỹ phúc lợi: 104.779.288 đồng
- + Quỹ khen thưởng: 59.873.878 đồng
- + Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 74.842.349 đồng

**II. Đối chiếu số liệu thu sự nghiệp, dịch vụ:**

- Số dư năm trước chuyển sang: 2.394.612.000 đồng

|                                       |                    |
|---------------------------------------|--------------------|
| + Trích lập các quỹ:                  | 2.394.612.000 đồng |
| + Quỹ bổ sung thu nhập:               | 2.394.612.000 đồng |
| + Quỹ phúc lợi:                       | 0 đồng             |
| + Quỹ khen thưởng:                    | 0 đồng             |
| + Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: | 0 đồng             |
| + Trích nguồn Cải cách tiền lương:    | 0 đồng             |
| - Mang sang năm 2022:                 | 0 đồng             |

- Trong năm đơn vị chi thu nhập tăng thêm năm 2021: 2.394.612.000 đồng cho CBCCVC và người lao động.

(Số liệu chi tiết theo phụ lục 2b đính kèm)

### **III. Nhận xét và kiến nghị:**

- Nhận xét: Thống nhất theo số liệu báo cáo tài chính của đơn vị.
- Kiến nghị: Không

#### ***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Sở;
- Sở Tài Chính;
- KBNN huyện Ninh Sơn;
- Lưu: VT, KHNVTCP<sub>TTTT</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Vũ Chương**

